TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 330/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 16 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54 và Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 178/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 03 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Trần Huy Q, sinh năm: 1957 và bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm: 1956; Cùng địa chỉ: xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Huy Q và bà Nguyễn Thị Kim N đồng ý thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: có 01 con chung tên Trần Hữu T, nam, sinh ngày 15/10/1988 (đã trưởng thành).

[3] Về tài sản chung: Ông Q, bà N tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Q, bà N xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Huy Q và bà Nguyễn Thị Kim N chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Huy Q và bà Nguyễn Thị Kim N đồng ý thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 66, quyển 01 do Ủy ban nhân dân phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/04/2006 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: có 01 con chung tên Trần Hữu T, nam, sinh ngày 15/10/1988 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: Ông Q, bà N tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Q, bà N xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Huy Q và bà Nguyễn Thị Kim N chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu thuận tình ly hôn nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà ông Q, bà N đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0006959 ngày 08/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông Trần Huy Q và bà Nguyễn Thị Kim N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- UBND phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Lưới